

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021, giữa:

Bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Số 18/82/19 C, phường D, quận L, thành phố H.

Ông Trương Văn T; nơi cư trú: Số 18/82/19 C, phường D, quận L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T có 02 con chung là Trương Thanh T, sinh ngày 13/9/1990 và Trương Thị Hương G, sinh ngày 04/01/1997, đến nay các con đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bà T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0014455 ngày 09/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Bà T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND p. Lê Lợi, q. Ngô Quyền, tp. Hải Phòng (GCNKH số 109 ngày 23/12/1989);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thùy Linh**